

Số: 653/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:
Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy
Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà.**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ phục đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Văn bản số 3793/ĐLTKV-KH ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc Tạm giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐN5 ngày 29/12/2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Tờ trình của Phòng KT-AT và Phòng KHĐT-VT ngày 24/3/2026 về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà;

Căn cứ báo cáo thẩm định dự toán Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà của Tổ thẩm định lựa chọn nhà cung cấp ngày 11/5/2026;

Căn cứ báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà của Tổ thẩm định lựa chọn nhà cung cấp ngày 11/5/2026;

Xét đề nghị của Phòng KT-AT và Phòng KHĐT-VT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà với nội dung như sau:

1. Tên Nhiệm vụ và dự toán: Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà.

2. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV;

3. Địa điểm thực hiện:

- Trụ sở Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;

4. Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026.

5. Giá trị dự toán: 22.066.166 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng*). Chi tiết như đề cương nhiệm vụ và dự toán đính kèm.

6. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: *Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm.*

Điều 2. Nhiệm vụ, Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp được phê duyệt là căn cứ để tổ chức lựa chọn nhà cung cấp.

Điều 3. Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ tư vấn lựa chọn nhà cung cấp, Tổ thẩm định lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng KTAT giám sát, nghiệm thu công tác của nhà cung cấp thực hiện gói cung cấp nêu trên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PGĐ, KTT (e-copy);
- Trang Website TKV (Để đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (Để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT,KTAT, KHĐTVT, TH(03).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC-TKV
CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI – TKV

ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ VÀ DỰ TOÁN

Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán

Hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc

Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà

*(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐN5 ngày __/__/2026 của
Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV)*

Tháng 5/2026

PHẦN THỨ NHẤT NHỮNG THÔNG TIN CHUNG

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/09/2020;
- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14.2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- QCVN 06:2022/BXD ngày 30/11/2022 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;
- Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an Quy định chi tiết một số điều của luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 - Ban hành QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 9383:2012 Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Cửa đi và cửa chắn ngăn cháy;

- TCVN 5738:2021 Phòng cháy chữa cháy - Hệ thống báo cháy tự động - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 3890:2023 Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-trang bị, bố trí;

- QCVN 06:2022 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Công văn số 784/ĐLTKV-AT ngày 08/05/2023 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc hướng dẫn thực hiện trách nhiệm công tác PCCC và CNCH của người đứng đầu đơn vị.

II. THÔNG TIN VỀ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH:

1. Tên hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc.

2. Tên mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà.

3. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

4. Quy mô, kết cấu:

* Thang sắt thoát hiểm:

- Cột sử dụng cột thép hình I220x120x5,4mm.

- Bản thang và hệ dầm chiếu nghỉ sử dụng thép hình U200x80x5,2mm.

- Phần ban công mở rộng mỗi sàn tầng chống bằng cột thép hình I220x120x5,4mm, hệ dầm sử dụng thép hình U200x80x5,2mm.

- Phần liên kết chân cột và chân bản thang sử dụng bản mã thép tấm kết hợp với bulong nở liên kết vào bê tông hiện hữu.

- Phần chi tiết bậc thang sử dụng thép tấm chống trượt dày 4mm kết hợp với hệ đỡ thanh L50x5mm.

- Mặt sàn chiếu nghỉ và mặt sàn mở rộng sử dụng thép tấm chống trượt dày 4mm kết hợp với thanh đỡ thép dẹt 25x4mm.

5. Tên chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV.

6. Nguồn vốn: Nguồn vốn sản xuất kinh doanh năm 2026.

7. Địa điểm thực hiện: Số 10, đường Hoàng Văn Thụ Phường 1 Bảo Lộc Tỉnh Lâm Đồng.

8. Tổ chức lập Phương án kỹ thuật, dự toán: Quý II/2026.

III. SỰ CẦN THIẾT, MỤC TIÊU:

1. Hiện trạng:

Trụ sở văn phòng làm việc Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2015. Văn phòng gồm 4 tầng, có diện tích sử dụng 1.680 m²; Công trình có 3 cầu thang phục vụ liên kết giao thông theo trục đứng giữa các tầng trong tòa nhà. Đây là nơi làm việc của các phòng ban nghiệp vụ và hội trường phục vụ hội họp của Công ty.

2. Sự cần thiết:

Việc lắp đặt cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà tại Trụ sở Văn phòng làm

việc là vô cùng cần thiết vì những lý do sau:

a. Đảm bảo an toàn cho người:

Cung cấp lối thoát hiểm hiệu quả khi xảy ra sự cố, đặc biệt là trong các tòa nhà cao tầng.

b. Tuân thủ quy định pháp luật:

Theo quy định của luật PCCC các tòa nhà cao tầng phải có thang thoát hiểm.

3. Mục tiêu:

Đảm bảo an toàn cho người, đồng thời tuân thủ các quy định về PCCC.

4. Các công việc trong giai đoạn chuẩn bị:

- Phương án kỹ thuật, dự toán.

PHẦN THỨ HAI ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ VÀ DỰ TOÁN LẬP PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT, DỰ TOÁN

A. NHIỆM VỤ LẬP PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT, DỰ TOÁN.

I. Mục đích, yêu cầu:

Để xác định sự cần thiết phải sửa chữa, giải pháp thi công xây dựng, an toàn xây dựng, phương án giải phóng mặt bằng xây dựng (nếu có) và bảo vệ môi trường, thời gian thực hiện, hiệu quả xây dựng công trình.

- Phương án thi công và chỉ dẫn kỹ thuật phải lập theo các nội dung quy định hiện hành;

- Phương án kỹ thuật, dự toán được lập để trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định phê duyệt để thực hiện các công việc tiếp theo.

II. Nội dung, nhiệm vụ khảo sát, lập phương án kỹ thuật:

1. Nội dung nhiệm vụ khảo sát:

- Nhà cung cấp phải khảo sát, thu thập số liệu, tài liệu để có đánh giá địa hình công trình (trên cơ sở báo cáo địa hình công trình, các hồ sơ tài liệu giai đoạn thi công;

+ Mục đích khảo sát;

+ Phạm vi khảo sát;

+ Phương pháp khảo sát;

+ Khối lượng khảo sát.

2. Nội dung nhiệm vụ lập phương án kỹ thuật:

Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Nhà cung cấp phải khảo sát, thu thập số liệu, nghiên cứu để xác định và thuyết minh các nội dung sau đây:

+ Thông tin cơ bản về hạng mục.

+ Căn cứ pháp lý lập báo cáo

+ Sự cần thiết cần phải sửa chữa;

+ Mục tiêu;

+ Địa điểm;

+Quy mô, cấp công trình;

- +Giải pháp thi công;
- +An toàn xây dựng;
- + Phương án bảo vệ môi trường;
- + Về thiết kế phải tuân thủ theo quy định khoản 1 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- + Chi phí thực hiện;
- + Thời gian thực hiện;
- + Hiệu quả sau sửa chữa công trình.

3. Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

– Đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế; phù hợp với nội dung xây dựng hạng mục công trình được duyệt, cảnh quan kiến trúc, điều kiện tự nhiên, văn hoá – xã hội tại khu vực xây dựng.

– Tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng, đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, công nghệ áp dụng (nếu có); bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng, mỹ quan, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống cháy, nổ và điều kiện an toàn khác

– Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý; bảo đảm đồng bộ trong từng công trình và với các công trình liên quan; bảo đảm điều kiện về tiện nghi, vệ sinh, sức khỏe cho người sử dụng. Khai thác lợi thế và hạn chế tác động bất lợi của điều kiện tự nhiên; ưu tiên sử dụng vật liệu tại chỗ, vật liệu thân thiện với môi trường.

4. Các nội dung khác của phương án kỹ thuật gồm:

– Sự cần thiết và chủ trương, mục tiêu, địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất, quy mô công suất và hình thức thi công xây dựng;

– Khả năng bảo đảm các yếu tố để thực hiện hạng mục công trình như sử dụng tài nguyên, lựa chọn công nghệ thiết bị, sử dụng lao động, hạ tầng kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm, yêu cầu trong khai thác sử dụng, thời gian thực hiện, phương án giải phóng mặt bằng xây dựng, giải pháp tổ chức quản lý thực hiện dự án, vận hành, sử dụng công trình và bảo vệ môi trường;

– Đánh giá tác động của dự án liên quan đến việc bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái, an toàn trong xây dựng, phòng, chống cháy, nổ và các nội dung cần thiết khác;

– Tổng mức đầu tư và huy động vốn, phân tích tài chính, rủi ro, chi phí khai thác sử dụng công trình, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; kiến nghị cơ chế phối hợp, chính sách ưu đãi, hỗ trợ thực hiện thi công xây dựng công trình;

5. Thời gian thực hiện và hồ sơ giao nộp Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi hợp đồng có hiệu lực (Không bao gồm thời gian chờ thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật, dự toán).

Bảng tổng hợp khối lượng thực hiện

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)	Số người
1	Khảo sát hiện trường, Biên soạn, biên tập, thuyết minh các nội dung của phương án kỹ thuật		

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)	Số người
	Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn:	0,5	1
	Chủ trì thiết kế:	0,5	1
	Chuyên gia lập thiết kế	0,5	1
2	Lập thiết kế bản vẽ thi công		
	Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn:	0,5	1
	Chủ trì thiết kế:	0,5	1
	Chuyên gia lập thiết kế	1,5	1
3	Lập và thuyết minh toán và dự toán		
	Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn:	0,5	1
	Chủ trì lập dự toán	0,5	1
	Chuyên gia tư vấn lập dự toán	1	1
II	Giải trình và hiệu chỉnh nội dung với Chủ đầu tư.		
	Chuyên gia lập thiết kế	0,5	1
	Chuyên gia tư vấn lập dự toán	0,5	1

Hồ sơ giao nộp: 05 bộ. Biên chế hồ sơ: Bộ hồ sơ bao gồm:

- + Tập 1: Thuyết minh phương án kỹ thuật.
- + Tập 2: Thiết kế BVTC.
- + Tập 3: Dự toán.
- Nhà cung cấp tư vấn giao nộp 05 Bộ và một USB chứa file mềm toàn bộ hồ sơ Báo cáo.

6. Yêu cầu năng lực Nhà cung cấp tư vấn:

6.1. Năng lực Nhà cung cấp tư vấn:

Nhà cung cấp tư vấn thực hiện công tác lập phương án kỹ thuật, dự toán phải có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức theo quy định của hiện hành của Nhà nước cụ thể như sau:

- Nhà cung cấp tư vấn phải có chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói cung cấp: Nhà cung cấp tư vấn phải có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực thiết kế xây dựng công trình dân dụng hạng III trở lên còn hiệu lực;

- Nhân sự của Nhà cung cấp tư vấn phải có trình độ chuyên môn và đáp ứng các yêu cầu tối thiểu sau:

+ 01 Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn: Có chuyên môn tối thiểu đại học có chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp hoặc kỹ thuật xây dựng công trình, Có chứng chỉ hành nghề thiết kế kết cấu công trình hoặc thiết kế kết cấu công trình dân dụng tối thiểu hạng III, có tổng số năm kinh nghiệm 15 năm hoặc đã từng đảm nhận chủ nhiệm/chủ trì lập báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc lập phương án kỹ thuật và dự toán tối thiểu 01 công trình dân dụng có quy mô tương tự với hạng mục đang xét.

+ 01 Chủ trì thiết kế: Có chuyên môn tối thiểu đại học có chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp hoặc kỹ thuật xây dựng công trình, Có chứng chỉ hành nghề thiết kế kết cấu công trình hoặc thiết kế kết cấu công trình dân dụng tối thiểu hạng III, có tổng số năm kinh nghiệm 10 năm hoặc đã từng đảm nhận chủ nhiệm/chủ trì lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, hoặc chủ trì thiết

kế tối thiểu 01 công trình dân dụng có quy mô tương tự với hạng mục đang xét

+01 chủ trì lập dự toán, tổng dự toán: có trình độ chuyên môn: kỹ sư kỹ thuật xây dựng, kỹ sư xây dựng dân dụng – công nghiệp, kỹ sư xây dựng dân dụng, kỹ sư kinh tế xây dựng; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lĩnh vực định giá tối thiểu hạng III (còn hiệu lực), có kinh nghiệm tối thiểu 10 năm hoặc đã từng thực hiện chủ trì lập dự toán, tổng dự toán tối thiểu 01 hợp đồng tương tự với hạng mục đang xét.

+ 01 chuyên gia chính thực hiện lập khảo sát, lập thuyết minh kỹ thuật, lập thiết kế bản vẽ thi công: có trình độ chuyên môn có trình độ chuyên môn: kỹ sư kỹ thuật xây dựng, kỹ sư xây dựng dân dụng – công nghiệp, kỹ sư xây dựng dân dụng, có kinh nghiệm tối thiểu 05 năm hoặc có tổng số năm đã từng tham gia lập báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc lập thiết kế tối thiểu 01 công trình tương tự với công trình đang xét;

+ 01 chuyên gia chính thực hiện khảo sát, lập thuyết minh dự toán, tổng giá trị dự toán: có trình độ chuyên môn kỹ sư kỹ thuật xây dựng, kỹ sư xây dựng dân dụng – công nghiệp, kỹ sư xây dựng dân dụng, kỹ sư kinh tế xây dựng, có kinh nghiệm tối thiểu 05 năm hoặc đã từng tham gia lập báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc lập dự toán tối thiểu 01 hạng mục công trình tương tự với hạng mục công trình đang xét.

6.2. Nhiệm vụ giải trình, bảo vệ sản phẩm: Nhà cung cấp tư vấn có trách nhiệm giải trình, bảo vệ Phương án kỹ thuật và dự toán trước các cơ quan chức năng và các cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu tại bất cứ thời điểm nào.

7. Tiến độ thực hiện: Tổng thời gian thực hiện lập về Phương án kỹ thuật và dự toán là trong vòng 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (không bao gồm thời gian chờ ý kiến thẩm tra, thẩm định của đơn vị tư vấn thẩm tra và chủ đầu tư, không bao gồm thời gian giám sát tác giả. Trong đó:

- Thời gian thực hiện khảo sát hiện trường: 1 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

- Thời gian lập và nộp phương án kỹ thuật, dự toán lần 1: 4 ngày kể từ ngày kết thúc khảo sát hiện trường;

- Thời gian hiệu chỉnh, giải trình các nội dung phương án kỹ thuật, dự toán theo ý kiến của chủ đầu tư là 1 ngày;

8. Dự toán chi phí tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán:

8.1. Căn cứ lập dự toán:

Về khối lượng được lập trên cơ sở quy mô và tiến độ thực hiện nhà cung cấp tư vấn lập phương án, dự toán được lập theo bảng tổng hợp khối lượng trong đề cương nhiệm vụ.

a. Về cơ sở xác định đơn giá chuyên gia tư vấn:

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư số 004/2025/TT-BNV ngày 07/5/2025 của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở xác định giá gói thầu;

b. Cơ sở xác định các khoản mục chi phí:

- Về chi phí khác:

+ Chi phí VPP, khấu hao tài sản, điện thoại... và chi phí đi lại vào nhà máy

để phục vụ công tác khảo sát hiện trường được thực hiện theo hình thức khoán trọn gói;

+ Chi phí quản lý và thu nhập chịu thuế tính trước được lập theo hướng dẫn của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

8.2. Tổng hợp giá trị dự toán chi phí tư vấn theo hướng dẫn của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Giá trị dự toán: 22.066.166 đồng (Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng).

BẢNG 1. CHI PHÍ LẬP PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT, DỰ TOÁN

Hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc

Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền (đồng)
I	Chi phí chuyên gia	Ccg	Bảng 1.1	11.826.924
II	Chi phí quản lý	Cql	Ccgx55%	6.504.808
III	Chi phí khác	Ck	Bảng 1.1.2	1.000.000
IV	Thu nhập chịu thuế tính trước	TT	(Ccg+Cql)x6%	1.099.904
	Tổng cộng chi phí trị trước thuế	TC	(Ccg+Cql+Ck+TT)	20.431.635
V	Thuế giá trị gia tăng (VAT)	GTGT	GTGT = TC x8%	1.634.531
	Tổng cộng			22.066.166

Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng./.

BẢNG 1.1. CHI PHÍ CHUYÊN GIA LẬP PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT, DỰ TOÁN

Hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc

Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)	Số người	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Khảo sát hiện trường, Biên soạn, biên tập, thuyết minh các nội dung của phương án kỹ thuật				2.980.770	
	Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn:	0,5	1	2.692.308	1.346.154	
	Chủ trì thiết kế:	0,5	1	2.115.385	1.057.693	
	Chuyên gia lập thiết kế	0,5	1	1.153.846	576.923	
2	Lập thiết kế bản vẽ thi công				4.134.616	
	Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn:	0,5	1	2.692.308	1.346.154	
	Chủ trì thiết kế:	0,5	1	2.115.385	1.057.693	
	Chuyên gia lập thiết kế	1,5	1	1.153.846	1.730.769	

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)	Số người	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
3	Lập và thuyết minh toán và dự toán				3.557.693	
	Trưởng nhóm, chủ nhiệm điều hành công tác tư vấn:	0,5	1	2.692.308	1.346.154	
	Chủ trì lập dự toán	0,5	1	2.115.385	1.057.693	
	Chuyên gia tư vấn lập dự toán	1	1	1.153.846	1.153.846	
II	Giải trình và hiệu chỉnh nội dung với Chủ đầu tư.				1.153.846	
	Chuyên gia lập thiết kế	0,5	1	1.153.846	576.923	
	Chuyên gia tư vấn lập dự toán	0,5	1	1.153.846	576.923	
Tổng cộng (A)					11.826.924	

BẢNG 1.2. CHI TIẾT CHI PHÍ KHÁC
Hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc
Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	
1	Chi phí văn phòng phẩm, in ấn, khấu hao thiết bị	gói	1	1.000.000	1.000.000	Khoán trọn gói
	Cộng				1.000.000	

PHẦN THỨ 3
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Đề cương nhiệm vụ và dự toán Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà được lập trên cơ sở các qui định hiện hành của Nhà nước. Kính đề nghị Giám đốc phê duyệt để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo.
Trân trọng./.

PHỤ LỤC I. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc

Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày tháng năm 2026)

STT	Tên gói cung cấp	Giá gói cung cấp	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thuê tư vấn lập Thuê tư vấn lập Phương án kỹ thuật, dự toán hạng mục: Phòng cháy chữa cháy Trụ sở Văn phòng làm việc, Mục: Cầu thang bộ thoát nạn ngoài nhà	22.066.166	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026	Mua sắm nhỏ lẻ theo quy định tại Khoản 1, Điều 15 ban hành tại Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II/2026	Trọn gói	Trong vòng 100 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
	Tổng cộng	22.066.166						